

Số: 521 /PGDDT

Kon Plông, ngày 10 tháng 11 năm 2022

V/v rà soát nhu cầu bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp CBQL, giáo viên

Kính gửi: Các đơn vị trường trực thuộc.

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 3278/UBND-NC ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền bổ nhiệm hạng chức danh nghề nghiệp hạng II trong các đơn vị trường học.

Để có cơ sở tham mưu UBND huyện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp cho CBQL, giáo viên, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị trường khẩn trương thực hiện rà soát và gửi hồ sơ đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp mới như sau:

1. Đối tượng rà soát đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp

a). Cấp Mầm non

+ Đối tượng 1: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (Mã số: V.07.02.05) sang giáo viên mầm non hạng III (Mã số: V.07.02.26);

+ Đối tượng 2: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV (Mã số: V.07.02.06) sang giáo viên mầm non hạng III (Mã số: V.07.02.26).

b). Cấp Tiểu học

+ Đối tượng 1: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (Mã số: V.07.03.07) sang giáo viên tiểu học hạng II (Mã số: V.07.03.28) đối với đối tượng có hệ số lương từ 3,33 trở lên;

+ Đối tượng 2: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (Mã số: V.07.03.29) sang giáo viên tiểu học hạng II (Mã số: V.07.03.28) đối với Đối tượng viên chức đã được bổ nhiệm từ hạng II cũ sang hạng III mới theo Quyết định 845 và có hệ số lương từ 3,33 trở lên;

+ Đối tượng 3: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (Mã số: V.07.03.08) sang giáo viên tiểu học hạng III (Mã số: V.07.03.29);

+ Đối tượng 4: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV (Mã số: V.07.03.09) sang giáo viên tiểu học hạng III (Mã số: V.07.03.29).

c). Cấp THCS

+ Đối tượng 1: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II (Mã số: V.07.04.11) sang giáo viên THCS hạng II (Mã số: V.07.04.31) đối với đối tượng có hệ số lương từ 3,33 trở lên;

+ Đối tượng 2: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III (Mã số: V.07.04.32) sang giáo viên THCS hạng II (Mã số: V.07.04.31) đối với đối tượng viên chức đã được bổ nhiệm từ hạng II cũ sang hạng III mới theo Quyết định 845 và có hệ số lương từ 3,33 trở lên;

+ Đối tượng 3: Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III (Mã số: V.07.04.12) sang giáo viên THCS hạng III (Mã số: V.07.04.32).

(Các đơn vị rà soát lại đối tượng đã nộp hồ sơ đợt trước và bổ sung đối tượng đủ điều kiện sau thời gian chốt hồ sơ đợt trước).

2. Thời gian rà soát: Thời gian rà soát tính đến ngày 10/11/2022.

3. Tiêu chuẩn bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp

Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III, hạng II giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở quy định tại điều 3, điều 4 Thông tư số 01, 02, 03/2021/TT-BGDĐT.

4. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp

- Mỗi cá nhân chuẩn bị 02 bì đựng hồ sơ có kích thước 250x340x5mm (loại bì xi măng màu nâu) có dán trang bìa đầy đủ các thông tin của cá nhân, đơn vị (theo Mẫu bìa gửi kèm); 02 bản Sơ yếu lý lịch theo Mẫu HS02-VC/BNV ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2019 của Bộ Nội vụ được lập trong vòng 30 ngày có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức. Hiệu trưởng ký xác nhận Sơ yếu lý lịch đối với giáo viên, Phó Hiệu trưởng; Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo ký xác nhận Sơ yếu lý lịch đối với Hiệu trưởng.

- Thành phần hồ sơ cá nhân đảm bảo minh chứng theo Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT đối với cấp mầm non, Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT đối với cấp tiểu học và Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT đối với cấp THCS (Không yêu cầu chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non, tiểu học hạng IV cũ bổ nhiệm sang hạng III mới, giáo viên THCS hạng III cũ bổ nhiệm sang hạng III mới còn các trường hợp khác phải có chứng chỉ theo tiêu

chuẩn chức danh nghề nghiệp). Đối với viên chức đã nộp hồ sơ đợt trước cần bổ sung quyết định nâng lương sau thời gian nộp hồ sơ đợt trước (nếu có) và 02 bản Sơ yếu lý lịch để thay cho lý lịch cũ đã quá hạn.

- Các đơn vị thành lập hội đồng, tổ chức xét duyệt hồ sơ viên chức đề nghị bổ nhiệm (*nhà trường lưu các Quyết định thành lập hội đồng xét duyệt, biên bản, các thủ tục khác và 1 bộ hồ sơ/viên chức tại trường*); Gửi Tờ trình kèm theo danh sách và 1 bộ hồ sơ/viên chức đủ điều kiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp về Phòng Giáo dục và Đào tạo qua bộ phận Tổ chức chậm nhất ngày 14/11/2022.

Nhận được công văn này, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Phòng;
- Lưu: VT, TC.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Minh Cường